

Hồi 07

Thông Thánh Quán đại phá Mê Hồn Cung

Thông Thánh Quán nằm trên một bãi đất cao, chung quanh có nhiều cây đại thụ, cành lá che rợp cả cổng tam quan và các mái nhà trùng điệp bên trong. Giữa buổi sáng mà cảnh vật im lặng như tờ.

Lữ Hùng đi quanh một vòng nghe ngóng rồi nhảy qua tường vào mảnh vườn hậu liêu. Đây là vườn trồng rau, đôi vò gánh nước và gáo dừa còn để tưới còn nằm chổng chơ trên lối đi. Nhưng không có một bóng người nào.

Chàng đi vòng ra phía trước, đẩy cửa đại sảnh. Ở đây cũng vắng hoe. Chàng đi qua hành lang. Dãy nhà phía sau cũng không có bóng người. Suốt bảy lớp nhà ngang dọc, đồ đạc đều ngăn nắp nhưng không có dấu hiệu nào chứng tỏ có người cư trú.

Lữ Hùng ngồi xuống bậc thềm đá. Chàng nghĩ thầm:

“Tất cả bọn đạo sĩ đều đi vắng. Đạo quán còn nguyên vẹn, không có dấu vết giao đấu, thậm chí không có cả dấu hiệu của sự ra đi vội vàng. Điều này thật rất lạ!”

Hy vọng thăm dò tông tích Trần Vũ Thành đã tiêu tan, chàng đứng lên, lại vượt tường ra ngoài. Một nông phu đi ngang nhìn thấy chàng ngạc nhiên đứng lại giương mắt nhìn. Lữ Hùng bước tới nói:

- Chào huynh đệ! Tại hạ từ xa đến đây tham kiến quán chủ nhưng không thấy ai. Đi khắp chung quanh cũng không nghe động tĩnh gì.

Nông phu chỉ cổng tam quan khép kín hỏi:

- Tôn ông chưa bước vào đó chứ? Rất nguy hiểm đó! Các đạo sĩ mới kéo đi hết từ hôm qua nhưng chờ thấy cổng trống mà bước vào. Thông Thánh Quán nổi tiếng về bùa phép, đại đột đẩy cổng vào là bị sét Cao Biền đánh chết tươi.

Lữ Hùng nói:

- Tại hạ không dám đẩy cổng. Xin cảm ơn huynh đệ đã chỉ giáo!

Nông phu nói thêm:

- Các đạo sĩ này thờ tổ Cao Biền. Họ giỏi bùa phép lắm. Họ thường đi bộ nhưng chân có dán bùa nên đi nhanh vùn vụt như âm binh. Hôm qua cả đoàn đạo sĩ cũng đều

đi như thế. Không ai đeo khí giới, mỗi người chỉ khoác trên vai một cái ống tre đựng bùa. Dòm thấy họ là đủ rợn tóc gáy.

Lữ Hùng đáp:

- Cám ơn huynh đệ! Người chỉ giáo rất tường tận. Xin từ biệt!

Lữ Hùng chấp tay chào nông phu khiến người này lúng túng cũng đan tay vào nhau đáp lễ. Lữ Hùng rảo bước đi. Theo hướng tay chỉ của nông phu thì bọn đạo sĩ Thông Thánh Quán đã hướng về vùng núi. Chàng đoán những cái ống tre của chúng không đựng bùa mà chứa đầy thuốc nổ. Từ đời Đường, tên quan đô hộ Cao Biền vốn là một đạo gia, rất sành về thuốc nổ. Y đã phá núi để lấy vàng Quảng Nguyên và Tĩnh Túc nhưng để che mắt dân Giao Châu, y cho thuộc hạ loan tin rằng y đi yểm long mạch để trừ mầm khởi loạn trong xứ. Những tiếng nổ lớn là tiếng giạt mình của con rồng phương Nam giãy chết. Cho đến nay nhiều người ngây thơ vẫn còn tin Cao Biền quả là một nhà phong thủy vĩ đại và nước Nam thường bị họa hoạn, không có triều đại nào thật sự thái bình hay bền vững được đến năm trăm năm, đều do không còn được chân mạng đế vương. Các tay kiệt hiệt nhất cũng chỉ ngoi được tới nghiệp bá. Lớp nông phu chất phác tất nhiên đã cực kỳ khùng khiếp khi nghe thấy tiếng nổ xẹt lửa làm xém cây, vỡ đá của bọn đạo sĩ Thông Thánh Quán. Họ tin ngay rằng tiếng địa lôi là tiếng sét Cao Biền do bùa chú gây ra.

Lữ Hùng cũng đã từng khùng khiếp như thế ngày còn nhỏ. Đó là lúc vùng Ngân Sơn đột nhiên bị tràn ngập vết chân chó sói và lợn rừng nanh dài. Người ta đốt lửa, chặt chông, gài bẫy, nhưng cuối cùng phải dùng thuốc nổ mới tiêu diệt được chúng. Huyền Không đạo trưởng và Chu Ngũ nhồi than củi, diêm sinh vào rất nhiều ống tre chứa rỉ sắt và đồng. Khi lũ chó sói và lợn nanh dài đập phá những thanh tre trên cỏ, hai miếng đá lửa liền đập vào nhau làm ngòi nổ bắt cháy và tức khắc một tiếng nổ kinh thiên động địa vang lên. Lữ Hùng xanh mặt, suýt làm vọt bay mất chén cơm khi nghe tiếng nổ đầu tiên. Những mảnh rỉ đồng và sắt từ ống tre bay ra đã hạ sát hàng chục con thú vốn không sợ cả cộp và mãng xà.

Huyền Không đạo trưởng nhân đó giảng giải cho Lữ Hùng:

- Trên đời có nhiều việc rất quái dị. Gặp việc như thế chớ hoảng hốt! Hãy bình tâm tra xét hiện trường, tìm hiểu các nguyên nhân cho đến khi vỡ ra đầu mối. Người ta thường khùng khiếp chỉ vì không nắm được đầu mối.

Lữ Hùng đang đi bỗng đứng dừng lại. Chàng tự hỏi Trần Vũ Thành có trà trộn trong bọn đạo sĩ Thông Thánh Quán hay không? Thật khó tin Trần Vũ Thành còn trở lại tổ đường ẩn núp sau khi chốn hang ổ này đã bị Kim Kiếm Sư Vương Thi Thiết đột nhập đại

phá, bức y phải vọt ra ngoài. Nhưng việc đó khó tin đôi khi lại là sự thật. Cả Thông Thánh Quán và Trần Vũ Thành đều có lý do chủ quan để định ninh rằng Sư Vương không trở lại, đại phá đạo quán lần thứ hai. Đối với Sư Vương, Trần Vũ Thành có lẽ đã chết mất xác. Thông Thánh Quán sau một phen đại bại, đã biết phòng thủ nghiêm mật hơn, sẵn sàng trả thù Sư Vương bằng mọi loại võ khí tà môn hiểm độc.

Trong tâm trí của chàng bỗng vang lên tiếng khóc. Đó là tiếng khóc của Trần Hoa Âm trước năm mồ không có hài cốt nhưng cấm bia đề tên Trần Vũ Thành. Chàng nghĩ rằng tiếng khóc đó cũng tuyệt vọng, đau xé cõi lòng chẳng khác gì tiếng khóc của tỷ tỷ Lữ Xám hai mươi năm trước. Lòng chàng bỗng rối bời khó tả. Chàng đã để vuột mất Xử Nữ và Thẩm Hoa Phong, hai kẻ thù sát hại Đinh Toàn. Chàng chưa tìm ra tung tích của Trần Vũ Thành, kẻ đại ác đã giết cả cha và mẹ chàng.

Lữ Hùng nhìn quanh, tìm chỗ nghỉ ngơi. Chàng biết rằng vào những lúc tâm tư mù rối như thế này, chàng cần phải an trụ lại, buông bỏ mọi lo nghĩ, để phục hồi cái tâm bình lặng. Chỉ từ cái tâm thanh thoát như giòng nước trong chàng mới có thể nhận thức được chính xác mọi sự việc.

Bên cạnh đường có một ruộng dưa. Chàng bước xuống hái một trái lớn, cắn vào đầu dây dưa một đồng tiền. Đây là một thói quen của Lữ Hùng từ ngày xuống núi. Chàng vốn rất thân mật với các nông gia ở Ngân Sơn. Chàng đã nhiều lần được nghe họ nguyên rửa lũ heo rừng và bọn buôn muối thường phá ruộng khoai mì bữa bãi. Chàng không muốn bị nguyên rửa sau lưng bằng lời xót xa bất nhã như thế.

Chàng không có nhiều tiền nhưng điều đó không quan trọng. Suốt mấy tháng qua, chàng đã từng đột nhập các nhà quyền quý, mượn vài quan tiền. Theo niềm tin của giới hiệp đạo, đó là hành động rất đáng hâm mộ, nếu không gây ra huyết án. Niềm tin ấy cũng giống như niềm tin của các dân hải đảo. Trên những con thuyền lớn vượt qua hàng ngàn dặm biển khơi, các thủy thủ đủ các màu da đều cho rằng buôn bán và đánh cướp các thuyền buôn khác là một nghề nghiệp đầy vinh dự. Lữ Hùng hoàn toàn không có điều gì phải bận tâm khi mở cái tráp khảm xà cừ của một đại phú thương ở bến cảng hay lật nắp hòm bằng bạc trong tư dinh của một vương hầu.

Đến ngồi dưới bóng cây, Lữ Hùng bẻ dưa ăn. Những hột dưa màu đen lẫn trong màu dưa cát đỏ khiến chàng nảy ra ý nghĩ:

- Hạt dưa lặn trong ruột dưa, thật là kín nhưng không ai lẫn hạt dưa với ruột dưa vì hạt dưa vốn khác màu. Trần Vũ Thành cũng thế, nếu y còn sống thì bản chất ma đầu của y vẫn không thay đổi.

Lữ Hùng buông rơi miếng dưa. Chàng nhắm mắt, thu chân lại, bắt đầu nạp khí vào đan điền. Bỗng đi một lúc, chàng bỗng nghe thấy tiếng cãi cọ. Tiếng một chàng trai nói:

- Coi kìa! Có người hái dưa ăn trước ta.

Tiếng phụ nữ còn trẻ gắt lên:

- Mặc kệ hần! Người chẳng được phép bắt chước!

Nam tử cãi:

- Tại sao ta chẳng được phép?

Nữ nhân đáp:

- Tại vì tội trộm rất đáng xấu hổ.

Nam tử vùng vằng nói:

- Gia gia người đi dòm trộm nữ nhân bị người ta đánh mù cả hai mắt, sao người không xấu hổ?

Nữ nhân bỗng khóc òa lên, tru tréo:

- Người là kẻ bất nhân, bất nghĩa. Gia gia ta là sư phụ của người, đã dạy người võ công, lại gả ta cho người bầu bạn, thế mà nay người bị nạn, người lại dám mở miệng ra nhiếc mắng người như thế. Cả hai người đều làm cho ta xấu hổ.

Lữ Hùng đã nhận ra đây là đôi nam nữ đã xung đột với đệ tử Cái Bang ở bờ sông Thăng Long thành. Nữ nhân là con gái của ma đầu Trương Bất Hoạch nhưng xem ra tính khí ương ngạnh mà trung thực, khác hẳn cha. Nam tử là chồng nàng, rõ ràng là một gã ngốc.

Lữ Hùng đứng dậy. Chàng không thấy bóng dáng Trương Bất Hoạch trên bờ ruộng dưa, chỉ có đôi nam nữ ngồi bệt, mỗi người quay mặt về một phía. Nữ nhân ôm mặt khóc nức nở, nam nhân vẻ mặt rất bức bối. Lữ Hùng trở ra đường, chàng phóng bước đi vùn vụt, đầu óc chàng đã trở nên minh mẫn khác thường. Chàng nghĩ thầm:

“Hai mươi năm trước, Trần Vũ Thành là một ma đầu nổi danh trong hắc đạo. Năm năm sau y bị Sư Vương Thi Thiết chém gãy xương tỳ bà ở suối Đá Tảng, trên đất Mê Hồn Cung. Cũng trong thời gian ấy có tin đồn Trần Vũ Thành bị Mê Hồn Cung Chủ bắt giam. Y tuyệt tích hẳn nhưng trên giang hồ lại xuất hiện một ma đầu khác là Thảm Hoa Phong, tả sứ của Mê Hồn Cung. Diện mạo của hai ma đầu rõ rệt là khác nhau nhưng cả hai đều có bàn tay lớn của hạng cao thủ Đại Thủ Ấn. Tính cách âm ác của chúng cũng không khác. Thần Long Trần Vân gọi Trần Vũ Thành là “Đại ma đầu rất đê tiện”. Vương gia Trần Khánh Dư gọi y là “Tên côn đồ bại hoại, ba phần người, bảy phần cầm thú”. Còn

về Thẩm Hoa Phong thì Đinh Toàn nói: “Đó là con quỷ chỉ thích làm cho phụ nữ bị đau đớn, tử nhục. Y làm cho tiểu đệ không còn thiết sống ở đời”. Có nhiều lý do để làm cho Trần Vũ Thành biến đổi diện mạo thành Thẩm Hoa Phong, hoặc y đã tự hủy gương mặt cũ để trốn tránh Sư Vương Thi Thiết, hoặc lúc bị nước cuốn trôi, y nửa sống nửa chết, bị sóng nhồi đập vào các tảng đá cứng giữa dòng.”

Bây giờ thì Lữ Hùng biết rõ chàng phải tìm Thẩm Hoa Phong ở đâu. Thẩm Hoa Phong vốn là tả sứ Mê Hồn Cung, đó là chỗ cư trú rất yên ổn của y từ trước đến nay. Dù y thường bồn tẩu giang hồ nhưng cuối cùng vẫn cứ về đó để nghỉ ngơi và báo cáo công việc với cung chủ.

Xử Nữ cũng có thể đi cùng Thẩm Hoa Phong. Qua câu chuyện của Thần Long Trần Vân chàng đã biết Thi Thiết và Xử Nữ là hai Kim Kiếm Sư Vương. Ngôi Sư Vương thứ ba có thể chính là Mê Hồn Cung Chủ, ái thiếp của Thi Thiết, người xưa kia được giang hồ gọi là Phi kiếm Hồ Trưởng Hoa. Lữ Hùng lại nhớ rằng Xử Nữ và Mê Hồn Cung Chủ giống nhau như tạc, hai người này có thể là chị em ruột. Lúc này Xử Nữ đã bỏ tổng đàn Kim Kiếm Giáo. Nếu mục theo Thẩm Hoa Phong về Mê Hồn Cung xin được người chị em ruột thật bao dung thì cũng là chuyện rất dễ hiểu.

Đã có chủ định, Lữ Hùng phấn chấn gia tăng cước lực. Lúc chiều ta chàng đã vượt qua suối Đá Tảng. Chính tại đây, cách đây chưa lâu, chàng đã dẫn mình vào mưa máu gió tanh của giang hồ lần đầu tiên, để cứu mạng nhị sư đệ Đinh Toàn. Cũng chính nơi này chàng giao đấu lần đầu với tả sứ Thẩm Hoa Phong, nhận ra tả chưởng của y rung động, dường như không đủ hỏa hâu. Ít lâu sau, cũng chính tại đây chàng cứu Giang Oanh Oanh thoát khỏi tay đường chủ Lý Tu Văn và nhìn thấy vợ chồng Thần Long đại hiệp từ trong rừng đi ra. Sau đó là một thời xuôi nam ngược bắc, truy tìm Trần Vũ Thành và Xử Nữ ở khắp các hang ổ hắc đạo.

Lữ Hùng bỗng lắng tai nghe. Không khí chung quanh như có vẻ êm ả khác thường. Không có tiếng chim kêu, không cả tiếng lá rơi, cảnh vật vốn có tiếng nói rất rõ đối với những đôi tai biết nghe. Tiếng nói im lặng này là một lời thông báo về một biến cố lớn.

Bất giác Lữ Hùng bật kêu lên một tiếng hú dài như tiếng rồng ngâm. Người chàng vọt về phía Mê Hồn Cung như một vệt khói. Chưa tới cổng Mê Hồn Cung chàng đã nhìn thấy nằm cái xác nằm ngổn ngang giữa đường. Đào Khuê đầu trọc, nằm ngửa, mắt mở trừng trừng, tay còn xòe rộng cây quạt sắt. Bốn võ sĩ áo đỏ đều nằm sấp chung quanh. Cả năm cái xác đều cháy xém, quần áo tả tơi. Rõ ràng họ đều bị chết vì thuốc nổ. Lữ Hùng nghĩ thầm:

“Té ra bọn đạo sĩ Thông Thánh Quán đem toàn lực ra quân là để đối phó với Mê Hồn Cung!”

Lúc này là giữa ban ngày, đi qua cổng tất bị phát hiện tức khắc. Lữ Hùng liền nhảy vọt lên sườn núi. Núp dưới bóng cây, chàng chườn qua các gộp đá, đi bợc phía sau lưng của các dãy nhà hình tròn ốc. Từ trên cao, chàng nhìn xuống thấy khắp bốn mặt, các xác chết đều nằm ngổn ngang. Các ngôi nhà lớn của các đường chủ đều chỉ còn là đồng tro bốc khói. Mê Hồn Cung quả đã bị tấn công và tàn phá cực kỳ tàn nhẫn. Trên khoảng đất trống gần Ngọc cung, một đám đông đạo sĩ mặc áo bát quái đang ngồi thành vòng tròn rộng, vừa uống rượu, bốc thịt vừa cười nói ồn ào. Ở chính giữa, bốn đường chủ của Mê Hồn Cung mình đầy thương tích, bị trói vào bốn cây cột, tóc bết máu, rũ che nửa khuôn mặt. Một trong bốn người bỗng bật tiếng rên rỉ, khiến một đạo sĩ đang cắn lá gan heo lớn bằng bàn tay ngược mắt lên nhìn. Y nhe răng cười hỏi:

- Tây Môn đường chủ Chu Du có ý kiến gì thế? Đường chủ cũng muốn ăn gan heo, uống rượu tắm với anh em Thông Thánh Quán chẳng?

Cả bọn đạo sĩ đều cười rộ. Chu Du cố ngóc đầu lên, phun ra một miếng nước bọt, không đáp. Cử chỉ khinh miệt này khiến đạo sĩ đang nhe răng cười bỗng nổi giận. Y mắng lớn:

- Người phun nước bọt ư? Người đã bại trận, bị bắt trói như con heo sắp bị mổ ruột còn làm bộ anh hùng. Thật là trò hề của con nít!

Chu Du lại phun nước miếng. Lần này y cố khạc ra nên trong nước bọt có cả máu tươi. Người bị trói bên cạnh y cười nhạt một tiếng nói:

- Chu hiền đệ! Sao người phí nước bọt thế? Cái chuồng heo này rất hôi thối. người có khạc hết nước bọt lũ heo cũng chẳng hết mùi hôi.

Tất cả bọn đạo sĩ bị gọi là heo đều quắc mắt lên, một đạo sĩ mặt choắt cheo, nước da xám xanh, nhếch mép cười khẩy nói:

- Huynh đệ Thông Thánh Quán chớ chấp đường chủ Lý Tu Văn đã đui mắt, chẳng phân biệt được ai là heo, ai là người!

Đường chủ Nam Hoa Đường Trần Đĩnh ngừng đầu lên đáp:

- Lý đại ca mù mắt nhưng Trần Đĩnh này chưa mù. Ta cũng phải nhìn nhận rằng bọn đạo sĩ Thông Thánh Quán là lũ heo rất hôi thối.

Đường chủ Tây Môn đường Trương Khoa cũng bật tiếng cười nhát gừng:

- Bọn đạo sĩ này quả là giống heo biết ngồi bằng hai chân! Chúng hôi thối quá sức!

Trương Khoa vừa nói dứt thì bị một đạo sĩ mập ú xông tới vả cho một cái thật mạnh đến nỗi miệng phọt máu, phun ra mấy cái răng. Tiện tay, đạo sĩ mập thoi cho bọn Lý Tu Văn mỗi người một quyền cực mạnh khiến cả ba đều vật người sang một bên cột, chết giắc. Lữ Hùng nghĩ thầm:

“Bọn đường chủ này quả có gan mặt trượng phu. Họ đã bị bắt trời ở đây, e rằng Mê Hồn Cung Chủ cũng không yên ổn.”

Chàng nháy chuyền về rặng cây phía nam Ngọc cung. Ở đây có tám đạo sĩ râu tóc bạc đang ngồi xếp bằng lim dim mắt, mỗi người ngồi dưới một gốc cây. Nhìn vẻ mặt trầm tĩnh, hồng hào của họ đủ biết đây là những cao thủ siêu đẳng, khác hẳn với bọn đạo sĩ bên ngoài. Cả tám người đều có đôi tay to lớn dị thường. Ngồi đây, họ nhìn thẳng vào hàng lan can ngoài cửa tịnh phòng của Mê Hồn Cung Chủ, đồng thời kiểm soát được mọi hoạt động của tòa Ngọc cung ở giữa hồ nước.

Lữ Hùng nghĩ thầm:

“Họ án mặt này là để chặn đường tẩu thoát của Mê Hồn Cung Chủ. Mặt trước của Ngọc cung ắt là cũng có đông cao thủ. Mê Hồn Cung đã bị đại phá, tàn sát, cung chủ chỉ còn lại một mình. E rằng giờ này bà đã lâm nguy dưới tay Thông Thánh Quán Chủ.”

Lòng chàng bỗng nóng như lửa đốt. Mê Hồn Cung Chủ đối với chàng vốn là người xa lạ. Sau cuộc gặp gỡ đầu tiên ở Ngọc cung hơn tháng trước, chàng bỗng nảy sinh hảo cảm với bà. Qua cuộc nói chuyện rất ngắn ngủi, Lữ Hùng nhận ra cung chủ không phải là người xấu. Say mê võ công, bà ít để ý đến công việc bốn cung. Bà quá tin cậy bọn thuộc hạ nhưng bà cũng rất thông minh và nhạy cảm. Nghe Lữ Hùng tố cáo việc mưu sát Đinh Toàn ở suối Đá Tảng và yêu cầu của chàng đòi quyết đấu với Thẩm Hoa Phong, bà đã tỏ ra thật sự ngỡ ngàng và bức dọc. Bà không chối cãi sự lơ là của mình với công việc bốn cung. Bà cũng không nhiệt tình che chở cho Thẩm Hoa Phong, bà tỏ ra công chính đến mức làm cho Lữ Hùng cũng ngạc nhiên.

Khi bà sai bốn võ sĩ áo đỏ cầm đèn lồng đưa Lữ Hùng ra khỏi Mê Hồn Cung, Lữ Hùng càng cảm phục. Hiển nhiên việc này làm Mê Hồn Cung mất mặt, vì tuy chàng đột nhập mà không ai hay biết nhưng khi trở ra thì rõ ràng đã là khách chính thức của Mê Hồn Cung Chủ.

oOo

Từ lúc Lữ Hùng kết bạn với Thi Đắc Châu, chàng được biết Mê Hồn Cung Chủ là mẫu thân của Đắc Châu, lòng ngưỡng mộ của chàng đối với cung chủ càng thêm vài phần kính trọng. Nay cảm thấy bà lâm nguy, chàng quyết định phải ra tay để tiếp trợ. Việc Thẩm Hoa Phong và Xử Nữ hãy để lại sau.

Ý vừa quyết, chân Lữ Hùng đã nhảy vọt tới bờ hồ. Tám luồng chỉ phong cùng một lúc vun vút đánh tới. Một lão đạo sĩ cười nói:

- Trở lại đây lão hữu!

Lữ Hùng nhảy vọt lên cao, người lộn một vòng trên không, chàng đã nhận ra cả tám đạo sĩ đều tiến tới rất nhanh theo bộ pháp Túy Bát Tiên. Người hạ thấp, thân nghiêng ngả, tám người vây bọc chàng như một bọn say. Đây là thứ võ công rất đặc dị, sở trường mau lẹ, chuyên tập kích sau lưng, thường được gọi là Bát Quái Du Thân. Lối đánh này rất hợp để cận chiến, dùng đông người đánh một người hay dùng một người đánh lại số đông, thậm chí chiến đấu ở chỗ chật hẹp cũng rất dễ dàng.

Lữ Hùng chấp tay nói:

- Quý vị Bát Tiên núi Điểm Thương giá lâm phương nam, văn bối xin có lời cung hạ!

Lữ Hùng vốn chưa từng gặp tám người này nhưng đã được nghe sư phụ nói về họ. Huyền Không đạo trưởng căn dặn:

- Cái lợi hại đặc biệt của Bát Tiên là những ngọn cước rất mau lẹ của họ phóng vào hạ bàn. Tám người liên thủ, họ vận động theo chiều ngang, chiếm hết vị thế tiện nghi. Muốn đánh bại họ phải xung kích theo chiều dọc, thân nhảy lên trên đầu gối họ mà dùng cước pháp liên hoàn, lấy tốc độ chế ngự không gian thì không gian sẽ mở.

Một đạo sĩ vừa đánh ra một chiêu vừa nói:

- Hay lắm! Bát Tiên chúng ta lại tái ngộ Huyền Không đạo trưởng sau ba mươi năm để rửa cái hận bị thua trên núi Điểm Thương.

Té ra bọn Bát Tiên tưởng lầm Lữ Hùng là sư phụ chàng. Lữ Hùng phóng ra một ngọn cước đẩy lùi thế công, tay mở nón đáp:

- Ân sư của tại hạ đã rửa tay gác kiếm, chẳng còn xen vào chuyện giang hồ. Tại hạ chỉ là đệ tử của người.

Tám đạo sĩ nhìn rõ mặt Lữ Hùng liền đưa mắt ngơ ngẩn nhìn nhau. Một đạo sĩ nói:

- Té ra người không phải là bạn cũ Huyền Không đạo trưởng của chúng ta.

Lão quay qua nói với thất tiên kia:

- Y nói chẳng sai, mặt y chẳng phải là mặt Huyền Không đạo trưởng .

Một đạo sĩ khác cau mày đáp:

- Người nói gì vô ích thế! Y là đệ tử của Huyền Không đạo trưởng , tất nhiên y và Huyền Không đạo trưởng là hai người khác nhau.

Lão đạo sĩ thứ ba lớn tiếng mắng:

- Nói sai rồi! Tiểu tử này đeo cây tam tiết côn của Huyền Không đạo trưởng như vậy đủ biết Huyền Không đạo trưởng với y là một.

Đạo sĩ thứ tư nói thêm:

- Y và Huyền Không đạo trưởng là hai người cùng một sư môn.

Lão đạo sĩ thứ hai quay lại mắng:

- Người lại nói vô ích nữa rồi. Sư phụ và đệ tử là người khác môn phái được chẳng? Ba mươi năm trước, người thắng chúng ta đeo cây tam tiết côn này. Ba mươi năm sau, người thua chúng ta cũng đeo cây côn này. Như thế mới là sự lý phân minh.

Lão đạo sĩ thứ năm vuốt râu nói:

- Câu này rất hay, sự lý phân minh, ân đền oán trả, tình nghĩa thủy chung.

Lão đạo sĩ thứ sáu phất hai tay áo rộng nói:

- Nào! Huyền Không tiểu đạo trưởng! Chúng ra hãy tỷ đấu để ấn chứng võ công của Bát Tiên phái Điểm Thương với môn phái của người.

Lão đạo sĩ thứ bảy chuyển động song chưởng nói:

- Lần này chúng ta sẽ dùng Long Hình Chiến Pháp người chưa từng thấy ba mươi năm trước.

Lão đạo sĩ thứ tám cũng chuyển bộ tới rất nhanh, mình lắc lư, hai chân quét gió vun vút. Lão nói:

- Đây là chiêu Hiện Long Tại Điền.

Lão đạo sĩ thứ hai liền quát lớn:

- Đồ ngu, chớ có nói! Tất cả Bát Tiên chúng ra cùng tấn công đi, phải nên cho tiểu đạo trưởng này xác xơ mặt mũi, râu tóc không còn.

Cả tám người liền vây tròn Lữ Hùng, phát huy chiến pháp. Cứ một người vung chưởng đánh ra thì bảy người kia vươn tay kết thành chuỗi. Rõ ràng họ có chủ ý hợp nhất nội lực thành một khối cuộn cuộn như thác đổ để đối phó với một tay cường địch.

Lữ Hùng liền vung tay như người ôm trái cầu, nhẹ nhàng đẩy ra hai chưởng. Luồng nội kinh cuốn tròn, rất nhu hòa này được dùng làm trái dâm, đưa hai chân Lữ Hùng bay ngược lên không. Chân trái điểm vào vai một lão đạo sĩ, chân mặt chàng đã tung ra một cước vào mi tâm một đạo sĩ khác. Bay múa trên không như bướm vờn hoa, đôi chân chàng thoăn thoắt vừa điểm vừa tấn công như điện chớp vào các điểm yếu hại ở đầu, sau gáy và vùng cổ Bát Tiên. Tám lão đạo sĩ đều tức giận lồng lộn, tay vừa định chụp bắt lấy chân Lữ Hùng, đầu đã phải rạp né để tránh một cái đá gót hay một bàn long cước. Đội ngũ long hình đứt làm tám khúc. Cả tám đạo sĩ đều phần nộ la hét, râu tóc dựng ngược lên.

Lữ Hùng đã nghiệm thấy lời sư phụ không sai. Đối phó với Bát Tiên cốt yếu ở hành động thần biến. Tốc độ vừa kiến trúc hành động vừa phá vỡ hành động như con ngài thoát ra khỏi vỏ kén. Sau khi phá vỡ đội ngũ long hình của Bát Tiên, chàng nhảy xuống vòng tay nói:

- Võ công của Điểm Thương Bát Tiên rất lợi hại! Văn bối rất kính phục!

Huyền Không Động vốn không có hiềm thù với phái Điểm Thương, Lữ Hùng cũng không có ý tranh cường với tám ông già bướng bỉnh, ngô nghê nhưng không phải là độc ác. Tuy nhiên cả Bát Tiên đang tức giận. Cả tám người đều không hèn mà cùng vung chưởng đánh tới, sức mạnh như dốc núi. Lữ Hùng bèn nói:

- Xin thất lễ!

Chàng nhảy lên, co chân đạp vào song chưởng của hai lão đạo sĩ. Theo luồng kinh phong mạnh như sóng biển, người chàng bay qua mặt hồ như một con chim én vào Ngọc cung.

Tám đạo sĩ thấy chàng thoát đi bèn đưa mắt nhìn nhau. Đạo sĩ thứ nhất nói:

- Tiểu đạo trưởng chạy mất rồi!

Lão đạo sĩ thứ hai vừa phúi bụi ở râu tóc và vai áo, vừa cau mày đáp:

- Người nói gì vô ích thế? Dĩ nhiên là y đã chạy cong đuôi.

Lão đạo sĩ thứ ba ha hả cười nói:

- Câu này rất hay! Tiểu đạo trưởng phái Huyền Không đã thua chạy cong đuôi.

Lão đạo sĩ thứ tư nói:

- Tiểu đạo trưởng phải bái phục võ công của Bát Tiên chúng ta vô cùng lợi hại.

Lão đạo sĩ thứ năm hắng giọng:

- Bát Tiên chúng ta đã đánh bại phái Huyền Không. Đó mới là việc lớn!

Lão đạo sĩ thứ sáu gật gù:

- Đúng thế! Việc rất lớn!

Lão đạo sĩ thứ bảy nói:

- Đây là một kỳ tích trong võ lâm, ngàn năm trước chưa từng có, ngàn năm sau cũng không có nữa.

Lão đạo sĩ thứ tám giơ ngón tay cái:

- Phái Điểm Thương từ nay nổi tiếng vô địch trong thiên hạ. Bát Tiên cần phải làm một bài thơ hùng tráng viết ở cổng đạo quan trên núi Điểm Thương.

Đạo sĩ thứ nhất nói:

- Ta nói điều này không ai có thể mắng là vô ích. Bài thơ chiến thắng của Bát Tiên phải khắc vào bia đá, tạc vào sử xanh.

Đạo sĩ thứ hai quay lại lườm một cái nói:

- Câu này của người không phải là vô ích nhưng mà nói ngược. Người phải nói là tạc vào bia đá, khắc vào sử xanh.

Lão đạo sĩ thứ ba xua tay nói:

- Chớ cãi nhau! Tạc vào bia gỗ, khắc vào sử đỏ cũng không sao. Việc vĩ đại là chúng ta đã thắng và phái Huyền Không đã chạy cong đuôi, không dám nhìn lại xem cái đuôi ấy còn hay mất.

Lão đạo sĩ thứ tư hào hứng vỗ ngực kêu:

- Ôi vĩ đại! Bát Tiên chúng ta quả là vĩ đại!

Lão đạo sĩ thứ năm nói:

- Phái Điểm Thương là vô địch thiên hạ!

Lão đạo sĩ thứ sáu nói:

- Núi Điểm Thương sẽ là nơi hành hương của tất cả võ lâm.

Lão đạo sĩ thứ bảy nói:

- Anh hùng bốn bể sẽ suy tôn chúng ta là minh chủ võ lâm, lớn ngang trời đất.

Lão đạo sĩ thứ tám tiếp:

- Lớn hơn cả trời đất.

Lão đạo sĩ thứ nhất cãi:

- Hơi dóc một tý cũng chẳng phải là chuyện dễ. Người chớ làm cho Bát Tiên giảm uy phong!

Lão đạo sĩ thứ tám phụ họa:

- Đúng như thế! Phái Điểm Thương chúng ta rất thanh nhã, ưa chuộng lời hoa mỹ. Nếu cái miệng chẳng gọi là rắn là rồng thì dù có ăn cao lương mỹ vị cũng chán chường như cái mồm heo cạp đất.

Lão đạo sĩ thứ hai bực mình nói:

- Vậy thì đi thôi! Việc lớn đã xong, ở đây làm chi nữa?

Bảy người kia phụ họa:

- Đi thôi, đi thôi! Bát Tiên mã đáo thành công, nay trở về phái Điểm Thương, ghi chiến công vĩ đại vào bia đá, để lại tiếng thơm một vạn năm.

Cả tám người đều rút phát trần, vừa đi vừa ve vẩy, vẻ mặt rất hoan hỉ.

oOo

Lữ Hùng đã vào Ngọc cung. Nơi chàng đặt chân xuống, bên trong lan can, cũng là nơi mà cách đây không lâu, chàng đã đứng nhìn vào pho tượng trắng im lìm là Mê Hồn Cung Chủ.

Đêm ấy, dưới ánh lửa chập chờn, lần đầu chàng đã gặp một người đàn bà nửa là huyền thoại, nửa là tượng đá vô tri. Lần này, dưới ánh nắng chiều, chàng sững sờ nhận ra Mê Hồn Cung Chủ vẫn ngồi nguyên chỗ cũ, vẻ mặt vẫn hững hờ xa vắng như bao giờ. Dường như bà không biết đến các biến cố bên ngoài, cũng không có ý niệm gì về sự an nguy của bản thân.

Lữ Hùng nói:

- Cung chủ! Tại hạ là Lữ Hùng, đệ tử Huyền Không Động, xin có lời cung hạ!

Mê Hồn Cung Chủ đáp nhẹ nhàng:

- Lữ đại hiệp! Người trở lại vẫn vì việc Thảm Hoa Phong đó ư?

Lữ Hùng nói:

- Chính thế! Tại hạ trở lại Mê Hồn Cung vốn có ý truy tầm Xử Nữ và Thảm Hoa Phong. Nhưng hiện giờ việc đó có thể xếp lại. Tại hạ ra mắt cung chủ để thông báo tình

trạng cấp bách. Mê Hồn Cung đã bị Thông Thánh Quán đem toàn lực triệt hạ. Đệ tử Mê Hồn Cung bị tàn sát, bốn đường chủ bị bắt, hữu sứ Đào Khuê bị giết hại. Mặt sau Ngọc cung có bọn Điểm Thương Bát Tiên, mặt trước chắc cũng có nhiều cao thủ. Xem ra họ rất quyết tâm đối phó cung chủ một cách rất thô bạo.

Mê Hồn Cung Chủ đáp:

- Ta biết!

Lữ Hùng nói tiếp:

- Nếu cung chủ muốn mở đường máu thoát thân, tại hạ xin bảo vệ mặt sau cho người.

Mê Hồn Cung Chủ có vẻ ngạc nhiên, bà nhìn chàng một lát, hơi nhếch mép cười, hỏi:

- Tại sao đại hiệp muốn giúp bốn cung?

Lữ Hùng đáp:

- Thi Đắc Châu hiền đệ là bằng hữu của tại hạ. Ngọc Cẩm cô nương là người của phái Huyền Không. Vì hai người đó, tại hạ phải bảo vệ cung chủ.

Mê Hồn Cung Chủ cau mày lại nói:

- Đại hiệp là bằng hữu của con trai ta, việc đó không đáng ngạc nhiên. Nhưng còn Ngọc Cẩm, nó theo phái Huyền Không rồi ư?

Lữ Hùng thấy giải thích việc này rất khó nên vòng tay nói:

- Cung chủ! Chúng ta nên rời Ngọc cung ngay bây giờ! Tại hạ có thể chế ngự bọn Điểm Thương Bát Tiên để cung chủ thoát thân lên núi.

Mê Hồn Cung Chủ bỗng cất tiếng cười. Bà nói:

- Lữ đại hiệp! Lời đại hiệp nói đáng tin. Bọn Bát tiên đã bỏ đi rồi.

Lữ Hùng quay lại nhìn qua hồ nước. Dưới rặng liễu quả không còn hình bóng của tám lão đạo sĩ. Mê Hồn Cung Chủ nói:

- Ngồi đây, bốn tọa đã nhìn thấy kết cuộc giao đấu của đại hiệp với bọn Bát Tiên. Xin mời đại hiệp vào đây! Đại hiệp đã là bằng hữu của Thi Đắc Châu thì bốn cung có thể xem đại hiệp là chỗ thân tình.

Lữ Hùng nói:

- Đa tạ cung chủ!

Chàng rẽ rèm trúc bước vào phòng. Mê Hồn Cung Chủ nói:

- Xin mời ngồi!

Lữ Hùng lắc đầu đáp:

- Cung chủ! Lúc này thoát thân khỏi Ngọc cung rất thuận lợi. Xin cung chủ đừng chần chờ!

Mê Hồn Cung Chủ lại mỉm cười. Bà nói:

- Ta biết lời đại hiệp là thật. Thông Thánh Quán Chủ và bốn đạo trưởng Thiên, Địa, Phong, Lôi đã án ngữ mặt trước. Thông Thánh Quán Chủ đã gửi vào cho ta một tấm danh thiếp đặc biệt.

Mê Hồn Cung Chủ đưa cho Lữ Hùng xem một phiến đồng thau có dùi thủng ba lỗ vừa đầu ngón tay và im lổm hữu chưởng một bàn tay khá lớn. Bà nói:

- Độc Sa chưởng và Tâm Âm Chỉ, đó là hai tuyệt kỹ độc môn của Thông Thánh Quán Chủ. Lão chưa dám vượt qua cầu, tiến vào đại sảnh dù đại sảnh đã mở rộng cửa. Có kẻ nào đã phản bội bốn cung, cho lão biết rằng trong đại sảnh có bố trí cơ quan chết người.

Cánh cửa sau lưng Mê Hồn Cung Chủ bỗng hé mở. Một võ sĩ áo đỏ bước vào, khoanh tay cúi đầu cung kính nói:

- Thưa cung chủ! Bọn Thông Thánh Quán đang la hét đòi gặp cung chủ!

Mê Hồn Cung Chủ đáp:

- Người ra bảo chúng bốn cung đang trang điểm.

Võ sĩ cúi đầu thưa:

- Thuộc hạ đã nói thế nhưng chúng chờ đợi quá lâu đã phát khùng. Thông Thánh Quán Chủ đe rằng nếu lúc mặt trời xuống chân núi Ngọc cung mà cung chủ chưa xuất hiện, y sẽ cho bọn đạo sĩ dùng thuốc nổ phá tan Ngọc cung.

Mê Hồn Cung Chủ thở dài một tiếng nói:

- Xem ra Ngọc cung khó yên. Các người hãy chuẩn bị sẵn sàng, đốt sẵn lư trầm, dẫn Tiểu Hình, Tiểu Hương đi theo ta để rắc hoa!

- Xin tuân lệnh cung chủ!

Võ sĩ áo đỏ quay ra, Lữ Hùng kinh ngạc hỏi:

- Cung chủ! Người đã có cách đối phó rồi sao?

Mê Hồn Cung Chủ lại mỉm cười. Bà hỏi lại:

- Lữ đại hiệp nghĩ thế nào? Ta ngồi đây, thỉnh thoảng lại ngửi thấy mùi máu tanh và khói khét bay tới, thật không dễ chịu chút nào.

Bà đứng dậy nói tiếp:

- Ta ngồi đây chẳng phải vì sợ chết dưới tay Thông Thánh Quán Chủ và bọn đạo trưởng Thiên, Địa, Lôi, Phong. Ta chỉ cố đợi một người.

Lữ Hùng buột miệng nói:

- Tả sứ Thấm Hoa Phong?

Mê Hồn Cung Chủ lắc đầu đáp:

- Thấm Hoa Phong là kẻ vô dụng. Ta đợi người khác. Đáng lẽ người ấy phải đến lúc ta lâm nguy. Đáng lẽ người ấy đã phải đến từ lâu, dù người ấy còn giận ta đến mức nào đi nữa.

Hai giọt nước mắt bỗng lăn xuống má, Mê Hồn Cung Chủ ghen ngào nói:

- Nhưng người ấy không đến. Y đã quên ta rồi.

Lữ Hùng lặng người đi một lúc. Chàng hỏi:

- Cung chủ! Làm sao người ấy biết được lúc nào cung chủ lâm nguy?

Mê Hồn Cung Chủ đáp:

- Y phải biết! Vì y đã hứa quan tâm đến ta suốt đời. Ta chẳng lúc nào quên nghĩ đến y. Nếu y cũng nhớ ta như thế thì y phải biết.

Bà đang nói bỗng im bặt, má đỏ hồng lên. Lữ Hùng quay phắt lại, nhìn theo hướng mắt bà, nhận ra có một bóng người thấp thoáng ngoài cửa sổ. Chàng khẽ kêu:

- Thanh Sam Lão Tử!

Nhỏ sĩ áo xanh rẽ rèm trúc bước vào, cất tiếng cười. Ông nói:

- Lữ thiếu hiệp! Chúng ta lại tái ngộ.

Nhìn sang Mê Hồn Cung Chủ, ông nói:

- Sư muội! Mê Hồn Cung đang lâm nguy. Bọn đạo sĩ Thông Thánh Quán đã bao vây phía ngoài. Không bao lâu nữa đoàn gia binh hơn hai trăm người sẽ theo một vị vương hầu tới đây. Chúng đều dùng loại nỏ cứng bắn tên đồng. Vì theo dõi chúng mà ta biết chúng tới tăng cường cho bọn Thông Thánh Quán, quyết đốt sạch mọi ngọn cỏ trong

Mê Hồn Cung, chúng treo giải thưởng rất lớn cho người nào bắt sống hoặc giết chết được sư muội.

Mê Hồn Cung Chủ nói:

- Biết nguy hiểm thế mà sư ca vẫn tới đây ư?

Thanh Sam Lão Tử thở dài. Ông đáp:

- Ta không thể để cho sư muội lâm nguy.

Quay sang Lữ Hùng, ông lại thở dài:

- Hôm trước sơ kiến, lão phu chẳng muốn xưng tên tuổi với thiếu hiệp vì có lý do riêng. Lão phu chính là Kim Kiếm Sư Vương Thi Thiết.

Lữ Hùng vòng tay chào nói:

- Văn bối đã đoán ra. Văn bối lưu lại đây có ý yểm trợ Mê Hồn Cung Chủ đối phó bọn đại địch. Nay đã có Sư Vương đến chủ trì mọi việc, văn bối xin rút lui lên nóc đại sảnh để áp trận.

Nói dứt, chàng bước ra ngoài phòng, đu mình lên mái Ngọc cung. Đôi chân hất lên một cái, chàng đã ngồi thu hình như một con mèo trên nóc Ngọc cung soải dốc. Lúc này mặt trời đỏ ối đang ngả về Tây. Cuộc trùng phùng của vợ chồng Sư Vương khiến chàng vừa buồn cười vừa cảm động, không biết vì lý do gì một cặp vợ chồng đẹp đẽ như thế bỗng xa lìa nhau, đến nỗi cả Ngọc Cẩm và Đắc Châu đều không biết cha mình là ai.

Bỗng nghe thấy tiếng quát tháo bên dưới, chàng bò rất nhanh trên mái nhà. Trên bờ hồ, đối diện với cây cầu cong đưa vào đại sảnh là một tấm ghế cao có đòn cho bốn người khiêng. Người ngồi trên ghế là một đạo sĩ cao lớn, sắc mặt xám như tro. Hai tay lão đặt trên tựa ghế, bàn tay trái chìa ra khỏi ống tay áo rộng, chỉ có ba ngón. Hiển nhiên đây là Thông Thánh Quán Chủ. Phía trước kiệu, đứng dàn ngang hai bên là bốn đạo sĩ cũng cao to như hộ pháp, tóc búi ngược trên đỉnh đầu, trên ngực áo có vẽ quẻ bát quái: Kiền, Khôn, Tốn, Chấn. Đây là bọn đạo tướng Thiên, Địa, Phong, Lôi. Cả bốn đều đứng thẳng như cột đá, chân hơi chỏi, tay khuỳnh ra, chấp sau lưng xem ra rất oai phong.

Thông Thánh Quán Chủ đang quát vang như sấm:

- Mê Hồn Cung Chủ! Nếu người không chịu bước ra quy hàng, bản đạo sẽ phải ra tay rất tàn độc đó! Người đừng ỷ có bố trí mấy dàn nỏ liên châu Cao Lỗ trong đại sảnh mà mong ẩn mình được mãi. Thông Thánh Quán không thiếu gì độc sa, độc phẫn giết người, thậm chí có thể dùng thuốc nổ để bức bách người phải nhào đầu ra khỏi Ngọc cung. Hãy khôn ngoan quyết định cho mau trước khi mặt trời chấm mái Ngọc cung!

Khẩu khí này quả rất thô bạo, không có chút gì nề nang đồng đạo giang hồ. Trong đại sảnh bỗng có tiếng hỏi lạnh lốt:

- Tiểu Hinh, Tiểu Hương! Có cao nhân giá lâm Mê Hồn Cung, sao các người để ngoài vườn tanh tưởi thế?

Tiểu Hinh đáp:

- Thưa cung chủ, mùi tanh tưởi này do bọn người ngoài đem tới. nô tỳ đã đốt cả nắm hương trầm mà chưa hết mùi.

Tiểu Hương nói theo:

- Thưa cung chủ, bọn nô tỳ sẽ rắc hoa thơm đi trước mỗi bước chân của cung chủ cho bớt mùi xú uế.

Những lời đối đáp này khiến Thông Thánh Quán Chủ tức run bần bật. Lão há miệng ra vừa định gầm thét, bỗng đóng cứng miệng lại. Hai mắt ốc nhồi của lão mở trướng lên. Trước tòa đại sảnh, Mê Hồn Cung Chủ đã hiện ra. Người đàn bà đẹp mà lão từng nghe danh không ngờ lại đẹp đến mức rục rĩ, mê người, lão không ngờ có được ở thế gian này. Đi hai bên cung chủ, Tiểu Hinh, Tiểu Hương rải rộng ra phía trước những bông hoa màu trắng và hồng. Người và cảnh trước mắt Thông Thánh Quán Chủ bỗng biến thành người và cảnh trong mơ, khiến lão cứ ngây ra ngẩn. Bốn đạo tướng cũng bàng hoàng không kém. Mắt nhìn trân trân vào Mê Hồn Cung Chủ, miệng chúng cứ há ra, há mãi mà không tự biết.

Mê Hồn Cung Chủ đã đi qua cầu. Tiểu Hinh, Tiểu Hương đã rải hoa ra xa đến nỗi hoa bay qua cả người bọn đạo sĩ, vài bông bay tới tận ghế của Thông Thánh Quán Chủ. Mê Hồn Cung Chủ vẫn nhẹ nhàng bước. Trong bà vừa kiêu diễm vừa oai nghi như một vương phi. Điều kỳ lạ đối với Lữ Hùng là bọn Thông Thánh Quán tuyệt nhiên không có hành động hay lời nói nào khi Mê Hồn Cung Chủ đi qua trước mặt chúng. Tiểu Hinh, Tiểu Hương vẫn rải rộng những cánh hoa. Đến lượt bọn đạo sĩ ngồi trên sân, vây quanh bốn đường chủ của Mê Hồn Cung giương mắt lên nhìn. Xem ra Mê Hồn Cung Chủ có ý đi dạo quanh hồ. Lữ Hùng đang theo dõi, bỗng nghe thấy tiếng nói nhỏ như tiếng muỗi kêu:

- Lữ thiếu hiệp! Xin chiếu cố giùm phía sau! Chớ để cho Trương Hoa bị ám toán!

Lữ Hùng đáp lại, cũng bằng công phu thiên lý truyền âm:

- Xin tiền bối yên tâm!

Chàng vừa nói dứt, tiếng vó ngựa bỗng vẳng tới từ xa. Một cặp ngựa cao lớn nổi đuôi nhau xuất hiện trên đường, vòng qua ngôi nhà cháy còn bốc khói nghi ngút. Chạy

theo chân ngựa là một đoàn cung thủ, vác nỏ dài, đeo bao tên đồng. Tiếng vó ngựa và chân người vang lên rầm rập.

Đôi ngựa bỗng dừng vó trước đám đạo sĩ. Lữ Hùng đã nhìn rõ hai người cưỡi ngựa chính là Trần Hưng Quốc và Hoa Tư. Trần Hưng Quốc lên tiếng hỏi ba lần nhưng bọn đạo sĩ đều ngậy mặt không trả lời. Y ngạc nhiên nói:

- Thằng Cả! Xuống xem thử chúng còn sống hay đã chết?

Hoa Tư nháy xuống ngựa. Y dùng chân đạp ngã ba đạo sĩ. Những người này cố gượng chống tay ngồi thẳng lên, vẻ mặt rất bất bình nhưng không thốt ra một tiếng nào. Hoa Tư bật kêu:

- Nhuyễn Cân Hương Vụ! Bọn đạo sĩ đều mềm nhũn, đến cuống lưỡi cũng không còn gân sức để cử động. Rất tiếc không có Xử Nữ ở đây, Xử Nữ có thuốc giải.

Trần Hưng Quốc giơ cao tay, ra hiệu cho bọn cung thủ dừng bước. Y cũng nhảy xuống ngựa, đi khắp vòng quanh, quan sát bọn đạo sĩ bị trúng độc. Y bước vào giữa vòng, đến nắm tóc bọn đường chủ của Mê Hồn Cung lên xem mặt rồi buông tay nói:

- Xem ra Thông Thánh Quán đã thắng lợi. Tại sao chúng lại bị trúng độc thế này?

Hoa Tư bỗng cúi xuống lượm một bông hoa. Y đưa lên mũi ngửi rồi đưa mắt nhìn quanh nói:

- Hoa này rất thơm, không biết ai đem rắc ở đây?

Vừa nói dứt, mắt y bỗng xéch ngược lên. Y kêu ôi chao một tiếng, người lão đảo ngã vật xuống. Trần Hưng Quốc kinh hoàng nhảy lùi một bước dài, giống như bị rấn cấn. Y nhảy lên ngựa, vẩy tay quát lớn:

- Lùi mau! Lùi mau! Nơi này có độc!

Đoàn cung thủ liền quay lưng, rầm rập chạy trở lại. Trần Hưng Quốc giật ngựa chạy theo mấy bước nhưng dường như không nỡ bỏ Hoa Tư, y quay lại cho ngựa đi vòng quanh. Cuối cùng, mắt lão liên, y nhảy xuống đất, nín hơi, xốc Hoa Tư đặt lên ngựa của tên nô tỳ Thát Đất này. Rồi cũng nhảy lên ngựa, y nắm cương con ngựa của Hoa Tư dắt chạy đi theo.

Mê Hồn Cung Chủ đã đi một vòng quanh hồ. Bà trở về, đi qua cầu, bước lên thêm đại sảnh, thế nhưng mắt không hề liếc nhìn bọn Thông Thánh Quán Chủ và Tứ Đạo Tướng.

Lúc này Lữ Hùng đã hiểu rằng những bông hoa mà Tiểu Hình, Tiểu Hương rắc trước mỗi bước chân của Mê Hồn Cung Chủ đều có tẩm một chất thuốc kịch độc, làm

cho bọn địch thủ đều mềm nhũn gân xương. Chúng vẫn ngồi và đứng an nhiên nhưng cử động không còn chút khí lực nào thậm chí không thể nói được tiếng nào. Kim Kiếm Sư Vương thì hẳn cũng như Lữ Hùng, không tin chắc lắm vào khả năng tự giải nguy của Mê Hồn Cung Chủ nên mới tỏ ra lo lắng cho bà.

Lữ Hùng bèn từ nóc đại sảnh nhảy xuống. Bốn võ sĩ áo đỏ khoanh tay đứng hai bên cửa chỉ đưa mắt nhìn chàng một cái rồi lại nhìn thẳng trước mặt. Mê Hồn Cung Chủ mỉm cười nói:

- Lữ đại hiệp, việc Thông Thánh Quán đã xong. Mời đại hiệp vào đại sảnh dùng trà!

Kim kiếm Sư Vương từ phía trong tiến ra nắm tay Lữ Hùng nói:

- Vào đây, vào đây! Chúng ta vào uống trà mừng sư muội của ta thoát hiểm. Quả thật, ta đứng núp sau rèm, sẵn sàng ra tay bảo vệ sau lưng của sư muội mà cảm thấy hồi hộp đến mức ngộp thở, chỉ sợ Nhuyễn Cân Hương Vụ của sư muội không hiệu nghiệm.

Mê Hồn Cung Chủ nói:

- Sư ca, đáng lẽ người phải tin tiểu muội! Nếu gặp cảnh nguy hiểm, phải cùng sống chết với nhau, tiểu muội cũng sẽ nói thật với sư ca và chúng ta cùng dựa lưng vào nhau để chiến đấu như thời xưa, khi chúng ta chống đánh bọn cao thủ ở Hoàng Liên Sơn.

Đây là Mê Hồn Cung Chủ nhắc lại việc hơn hai mươi năm trước. Khi đó một đạo quân Mông Cổ do Hốt Tất Liệt cầm đầu đã đánh bọc xuống phía Nam, sau lưng Nam Tống, chiếm toàn bộ Trung Nguyên. Trên đường Nam chinh, Hốt Tất Liệt đánh tan vương quốc Đại Lý, đẩy một đám đông dân vong quốc sang Đại Việt. Người hoàng tộc Đại Lý, gồm nhiều cao thủ, toan đánh chiếm Hoàng Liên Sơn để làm đất dung thân. Kim Kiếm Giáo khi đó mới thành lập nhưng kiên quyết chống lại. Nhiều trận xung đột đã xảy ra giữa quân hai phía và cuối cùng, sau một trận thư hùng đẫm máu tại tổng đàn, giữa các thủ lĩnh, bọn người Đại Lý mới rút chạy trở về bên kia biên giới Việt Nguyên.

Lữ Hùng vốn không biết chuyện này, nhưng nghe giọng đối đáp giữa Mê Hồn Cung Chủ và Kim Kiếm Sư Vương, chàng đã nhận thấy giữa đôi vợ chồng đã xa cách nhau lâu ngày này tình ý vẫn rất ngọt ngào tha thiết.

Tiểu Hình, Tiểu Hương bưng khay trà và đĩa bánh lên. Mặc dầu mặt trời chưa lặn, hai cây đuốc thông đã được đốt lên, cắm vào cột. Trước khi Lữ Hùng uống trà, Mê Hồn Cung Chủ đưa cho chàng một viên thuốc nhỏ như hột tiêu màu đỏ tươi, nói:

- Lữ đại hiệp! Đại hiệp ở trên nóc sảnh, không bị lây độc nhưng ở mặt đất, Nhuyễn Cân Hương Vụ còn lâu mới tan đi, chỉ một cơn gió thổi qua, đưa mùi thơm vào

mũi là đại hiệp có thể bị mất hết khí lực nhiều ngày. Xin nuốt viên thuốc giải này cho được an toàn. Đại sư ca của ta cũng đã nuốt một viên như thế.

Lữ Hùng nuốt xong viên thuốc nói:

- Ngày hôm nay vẫn bối được sáng mắt, nhận thấy rằng có những việc rất nguy nan, tưởng chừng không thể tránh được một trận gió tanh mưa máu, thế mà được giải quyết một cách nhẹ nhàng, kỳ diệu.

Mê Hồn Cung Chủ đáp:

- Dùng Nhuyễn Cân Hương Vụ để giải nguy cấp bách là việc miễn cưỡng thôi. Từ hai mươi năm nay ta chẳng dùng đến thứ võ khí độc môn đó. Đại sư ca của ta vốn rất chán ghét nó.

Mặt Kim Kiếm Sư Vương thoáng có sắc buồn, ông nói:

- Quả thật ta không muốn sư muội sử dụng Nhuyễn Cân Hương Vụ. Nhưng hôm nay nhờ thứ hương vụ đó mà Mê Hồn Cung tránh được thảm họa bị tiêu diệt, ta đã bớt áy náy rất nhiều.

Mê Hồn Cung Chủ bỗng vẫy Tiểu Hình, Tiểu Hương đến gần. Bà nói:

- Tiểu Hình, người ra truyền lệnh cho bọn võ sĩ cưỡi trời cho các đường chủ, khiêng vào chỗ nghỉ ngơi. Ta sẽ xem thương thế, phục thuốc cho họ. Tiểu Hương lên chòi canh đánh kiếng, gọi những người sống sót của Mê Hồn Cung đang ẩn trốn trong núi trở về, bảo họ thu nhặt các thi hài, đem xuống khe núi hỏa táng. Bọn đạo sĩ Thông Thánh Quán thì đem xiềng lại một chỗ. Ta sẽ phế võ công chúng, phát mãi làm nô tỳ. Các thuyền buồm ở Vân Đồn sẽ đem bán chúng ra nước ngoài.

Lữ Hùng giật mình, chàng nghĩ thầm:

“Thủ đoạn phát mãi đối phương làm nô tỳ thật là khốc liệt. Tuy nhiên so với hành động tiêu diệt Mê Hồn Cung của Thông Thánh Quán thì vẫn chưa hung ác bằng. Đây là việc ân oán giang hồ, Lữ Hùng ta chẳng nên dính vào!”

Nghĩ như thế nhưng Lữ Hùng nhìn Mê Hồn Cung Chủ không tránh khỏi đôi phần ủy mị. Đôi mắt sắc lạnh của bà khi truyền lệnh cho hai tiểu hoàn trông chẳng khác gì đôi mắt của Xử Nữ trong tổng đàn Kim Kiếm Giáo, khi mục xác nhận đã hạ sát Đinh Toàn: “Chính ta!”. Hai lần mục lặp lại câu nói “chính ta”. Nghĩ tới Xử Nữ, chàng lại nhớ đến bình thuốc độc mục định dùng để hạ thủ chàng. Lữ Hùng bèn lấy nó ở đai lưng ra, nói:

- Cung chủ! Cung chủ rất rành về hạ độc, xin chỉ giáo cho vẫn bối được biết về loại độc dược này! Vẫn bối đã đoạt được nó từ tay Xử Nữ.

Cả Kim Kiếm Sư Vương và Mê Hồn Cung Chủ cùng giật mình, nhìn Lữ Hùng và bình thuốc. Kim Kiếm Sư Vương hỏi lại:

- Cửa Xử Nữ?

Mê Hồn Cung Chủ nói khẽ:

- Đúng là cửa Xử Nữ! Loại bình thuốc hai ngăn này là loại bình đặc biệt để đựng Nhuyễn Cân Hương Vụ và thuốc giải, chỉ có họ Hồ chúng ta làm ra được thôi. Nếu mở nắp trên sẽ thấy một làn hơi mù trắng bay lên. Thổi làn hơi đó dính vào đâu là chỗ đó nhiễm độc tức khắc. Người ngủ phải thì gân cốt mềm nhũn như nước. Ở gần đáy bình có một lần ngang. Xoay về bên trái sẽ thấy những viên thuốc giải độc.

Lữ Hùng hỏi:

- Té ra Kim Kiếm Sư Vương Xử Nữ cũng là người họ Hồ sao?

Mê Hồn Cung Chủ chậm rãi đáp:

- Xử Nữ là em ruột ta. Hai chục năm nay y bị đau khổ, điên loạn nên hình dung chắc có nhiều thay đổi. Chứ khi chúng ta cùng với đại sư ca mới xuống núi Ba Vì, người ngoài thật không thể biết được chúng ta ai là chị, ai là em.

Kim Kiếm Sư Vương đột nhiên nói lớn:

- Sư muội! Chuyện cũ chẳng nên nhắc đến nữa! Chúng ta hãy ăn bánh uống trà rồi đưa Lữ thiếu hiệp về nhà khách nghỉ ngơi!

oOo

Tiểu Hình đưa Lữ Hùng đi qua vườn trúc, vào căn nhà mà Đình Toàn đã có thời trú ngụ. Sau khi dọn sạch giường chiếu, đốt lên một lư trầm nhỏ. Tiểu Hình nói:

- Lữ đại hiệp! Bốn cung không may gặp phải đại địch. Hiện giờ chúng đã tạm lui nhưng cung chủ e rằng chúng sẽ trở lại nội đêm nay, đại hiệp nên gia tâm phòng bị!

Lữ Hùng đáp:

- Đa tạ cô nương! Tại hạ cũng biết là chúng sẽ trở lại. Trần Hưng Quốc chỉ kinh hoảng nhất thời vì thấy Hoa Tư ngộ độc. Y tạm lui ra xa nhưng không bỏ cuộc đâu. Y là người có rất nhiều tham vọng và kiêu hãnh. Y sẽ cố cướp lại bọn đạo sĩ Thông Thánh Quán. Còn Ngọc cung, nếu chẳng định chiếm làm căn cứ, quyết là y sẽ đốt phá thành đất bằng. Nếu cung chủ đề phòng trước thì tránh được cái chết vô ích cho nhiều người.

Tiểu Hình cúi đầu nói:

- Lời chỉ giáo của đại hiệp rất quý báu, tiểu tỳ sẽ trình lại với cung chủ.

Lữ Hùng đoán không sai. Đêm mười sáu, trăng lên hơi muộn. Lúc trời còn tối, Lữ Hùng để lửa cháy rất nhỏ ngọn trên mặt bàn. Chàng bỗng nghe thấy có tiếng chân trong vườn trúc. Lữ Hùng lắng tai nghe. Lại có thêm tiếng chân trong vườn phong lan phía bên trái. Lát sau, cả phía trước, phía sau đều đã có người. Lữ Hùng nghĩ thầm:

“Đây là bước chân của cao thủ, chẳng phải người thường.”

Bên ngoài, một giọng nói khàn khàn bỗng cất lên:

- Cao đồ Huyền Không Động, xin khêu lớn bắc đèn lên để chúng ta đàm đạo!

Rõ ràng người này đã cao niên nhưng khí lực còn sung mãn. Lữ Hùng đáp:

- Xin mời!

Bàn tay Lữ Hùng phẩy nhẹ vào cây đèn. Ngọn bắc nhẹ được dầu đẩy lên cao trên vòi đèn An tuế. Gian nhà liền bừng sáng. Cửa liếp trôi sang một bên. Trong khuôn cửa hiện ra một người mặc áo nửa đỏ, nửa vàng, đầu đội mũ vải nhọn, lưng đeo một cây khèn, tóc mai đã bạc nhưng người này có nụ cười rất tươi, chẳng khác gì trai trẻ. Lữ Hùng buột miệng nói:

- Liệt Hỏa Chân Nhân!

Liệt Hỏa Chân Nhân mỉm cười vòng tay nói:

- Lữ đại hiệp kiến thức thật rộng rãi! Tại hạ vốn chỉ là kẻ leo dây múa rối, phun lửa nuốt dao để mua vui cho đàn bà trẻ con ở động Hoa Lư, không ngờ cũng được đại hiệp biết đến.

Lữ Hùng đáp:

- Tôn giá đã biết tại hạ, tất nhiên tại hạ biết tôn giá cũng chẳng phải điều lạ.

Lần này Liệt Hỏa Chân Nhân cười thành tiếng. Lão nói:

- Câu ấy rất hay! Đại hiệp với tại hạ tuy chưa gặp nhau nhưng đã từng nghe danh. Cách đây không lâu đại hiệp đã đến núi Yên Ngựa nhưng lúc ấy tại hạ đi vắng, không được tham kiến. Vì sự thiệt thòi ấy mà đêm nay tại hạ được chủ nhân sai tới đây.

Lữ Hùng nghĩ thầm:

“Thế là lão đã tự giới thiệu lão là nô bộc của Trần Hưng Quốc, cũng như bọn Nùng Đại Linh, Cao Ngạn. Chắc hẳn lão mới từ núi Yên Ngựa tới đây, theo sau đoàn gia binh.”

Chàng đứng dậy nói:

- Té ra là thế! Trần Hưng Quốc quả là bậc tôn quý, có nhiều nô bộc khác người. Còn ba cao thủ nữa đứng ngoài, sao chẳng vào cả đây đàm đạo?

Liệt Hỏa Chân Nhân sầm mặt nói:

- Lữ đại hiệp, người thật là cao ngạo. Chủ nhân chúng ta là bậc đại quý Võ Thánh Vương, nhân huệ trung chính hiền đức hoàng đế, đại hiệp phải biết phận mình.

Lữ Hùng lắc đầu đáp:

- Tại hạ là dân sơn dã không quan tâm đến các vương hầu.

Liệt Hỏa Chân Nhân chưa kịp trả lời, bên ngoài đã vang lên một chuỗi cười sang sảng. Trần Hưng Quốc tiến vào, lưng cài thanh kiếm vỏ đồng. Theo sau y là ba người mặc áo đen, cầm côn sắt, lưng giắt những vũ khí ngắn kỳ dị giống như hình cánh quạ. Trần Hưng Quốc nói:

- Huynh đài chẳng quan tâm đến các vương hầu nhưng tại hạ rất quan tâm đến huynh đài. Từ ngày sơ kiến ở núi Yên Ngựa tới nay, chúng ta đi hai ngã đường khác nhau nhưng lại cứ đụng độ một cách kỳ quái. Việc huynh đài phá vỡ cuộc phục kích của tại hạ đêm qua có thể cho là tình cờ, nhưng việc huynh đài qua mặt bọn Điểm Thương Bát Tiên, tiếp cứu Mê Hồn Cung Chủ thì không thể cho là ngẫu nhiên. Tại hạ muốn được nghe huynh đài giải thích vì sao huynh đài cố ý chống lại hoàng gia?

Lữ Hùng đáp:

- Đây cũng là việc ngẫu nhiên thôi. Tại hạ đến Mê Hồn Cung là để truy tầm Xử Nữ và Thắm Hoa Phong. Hai người này đều có quan hệ mật thiết với Mê Hồn Cung Chủ.

Trần Hưng Quốc ngẩn mặt ra nhìn Lữ Hùng một lát. Ánh mắt y liên tiếp thay đổi, từ châm biếm đến nghi ngờ, bất định. Y lặp lại:

- Xử Nữ và Thắm Hoa Phong? Huynh đài không quan tâm đến Trần Vũ Thành nữa hay sao?

Lữ Hùng chấp tay nói:

- Huynh đài! Tại hạ phải gánh vác gia thù và danh dự sư môn. Tại hạ biết rõ công việc phải làm.

Trần Hưng Quốc gật đầu đáp:

- Được lắm! Đây là việc riêng của huynh đài. Nhưng nếu tại hạ giúp được huynh đài thì sao?

Y chỉ ghé nói tiếp:

- Chúng ta hãy ngồi xuống để thương lượng việc này!

Hai người cùng ngồi xuống hai đầu bàn. Trần Hưng Quốc nói:

- Xử Nữ và Thắm Hoa Phong nằm trong tay tại hạ. Tại hạ sẵn sàng giao hai người đó cho huynh đài khi nào huynh đài chứng tỏ rằng phái Huyền Không không chống lại việc lớn của tại hạ.

Lữ Hùng mỉm cười hỏi:

- Xin cho biết rõ thêm! Tại hạ phải chịu làm nô bộc cho huynh đài chăng?

Trần Hưng Quốc đưa tay nói:

- Bất tất! Tại hạ vẫn muốn kết tình bằng hữu với huynh đài. Nếu chúng ta là bằng hữu thì việc Ngân Sơn cũng là việc của hoàng gia. Kẻ thù của huynh đài cũng là kẻ thù của Võ Thánh Vương Trần Hưng Quốc này. Xử Nữ và Thắm Hoa Phong sẽ được giao cho huynh đài phanh thây. Bọn nô bộc của tại hạ sẽ bảo vệ Huyền Không động, gia binh của tại hạ sẽ về Ngân Sơn xây đồn lũy, làm thế ỷ dốc với phái Huyền Không, tạo nên thanh thế chưa từng có trên giang hồ.

Lữ Hùng nghĩ thầm:

“Rốt cuộc là y muốn chiếm Ngân Sơn làm căn cứ, thu phục phái Huyền Không dưới tay y.”

Chàng nói:

- Ý kiến của huynh đài rất cao minh! Tại hạ sẽ thừa việc này với ân sư.

Trần Hưng Quốc nói:

- Đây là việc huynh đài nên quyết định tại đây! Huynh đài là đại đệ tử của phái Huyền Không, đã được truyền thừa làm chủ môn đời thứ hai. Việc này dù chưa chính thức nhưng cả giang hồ đều biết rõ. Nếu huynh đài hạ một lời quyết định ở đây thì lệnh sư cũng sẽ thuận theo mà thôi.

Lữ Hùng nghiêm mặt đứng lên đáp:

- Chớ vội thế! Đạo làm người cốt yếu ở chữ lễ. Thiếu chữ lễ thì danh không chính, ngôn không thuận. Việc có liên quan đến sư môn, tại hạ phải trình lên ân sư để tùy người phát lạc.

Trần Hưng Quốc cũng đứng lên. Mắt y nảy hung quang nhưng y cố nén, giả lả cười nói:

- Huynh đài thủ lễ, tôn trọng sư môn đến thế, tại hạ đành phải cung kính vâng theo mà thôi. Chỉ mong huynh đài chú ý đến lời cam kết của tại hạ và đêm nay đừng can thiệp vào việc san bằng Mê Hồn Cung của hoàng gia.

Lữ Hùng hỏi lại:

- San bằng Mê Hồn Cung ư?

Đúng lúc ấy, một tiếng nổ lớn vang lên đằng xa. Ánh lửa bùng bùng lên rất cao. Trần Hưng Quốc mỉm cười nói:

- Lữ huynh! Chúng ta ra vườn trúc nhìn cho rõ!

Trăng lúc này đang lên. Nhiều tiếng nổ vang lên liên tiếp, phun lửa lên cao. Rõ những ngôi nhà chưa cháy của Mê Hồn Cung bây giờ đang bị đốt phá. Trên đường vòng tròn ốc bồng hiện ra những bóng người di động rất nhanh, tà áo xoe rộng dưới ánh trăng như những con dơi lớn. Lữ Hùng bật kêu:

- Điểm Thương Bát Tiên!

Trần Hưng Quốc đáp:

- Chính bọn chúng đó! Lữ ngọc này say sưa chiến thắng, quên cả công việc tại hạ giao phó. Chúng kéo nhau đi, huênh hoang về việc đã đánh bại huynh đài, toan kéo nhau về núi Điểm Thương dựng bia, khắc ghi chiến công. Tại hạ bắt chúng trở lại, dẫn đầu toán xung kích đánh phá Ngọc cung, cứu các đạo sĩ Thông Thánh Quán cho bằng được.

Bọn Bát tiên đã liệng ra ống thuốc nổ cuối cùng. Cả tám lão đạo sĩ đều vùn vụt đi hàng ngang tới bờ hồ. Bọn cung thủ rầm rập chạy theo sau, tay vung cao nhưng cây đuốc lớn. Chúng tản quanh bờ hồ, bao vây kín Ngọc cung, nổ dài giương lên, sẵn sàng phóng ra một trận mưa tên đồng vào bất cứ bóng người nào từ Ngọc cung vọt ra.

Trần Hưng Quốc quay lại nói với ba người áo đen cầm côn sắt:

- Hồng Gia Tam Kiệt! Các người mới từ chùa Thiếu Lâm tới đây với cô gia, đây là dịp để cho các người lập công. Kế hoạch đánh phá Ngọc cung đã định sẵn. Bọn bát tiên sẽ tấn công đại sảnh. Nếu chúng bị đẩy lùi, gia binh của ta sẽ đẩy xe thuốc nổ vào, đánh sập tất cả. Mê Hồn Cung Chủ chắc chắn sẽ bị chôn vùi, nhưng mục nữ quái này võ công tuyệt cao, mục có thể vọt ra ngoài một cách bất ngờ, bát tiên không ngăn lại kịp. Hồng Gia Tam Kiệt các người phải lẻ làng ra tay trong trường hợp đó, giết chết mục cũng tốt nhưng bắt sống còn hay hơn. Tên quốc địch Kim Kiếm Sư Vương Thi Thiết sẽ phải chường mặt ra để cứu mục hoặc để cướp lại xác.

Hồng Gia Tam Kiệt cúi đầu dạ một tiếng. Người họ nhấp nhô mấy cái đã hiện ra ở bờ hồ, ba người đứng ba góc, giữa đám cung thủ. Chỉ còn lại Liệt Hỏa Chân Nhân đứng lùi phía sau Trần Hưng Quốc để hộ vệ.

Đây là lần thứ hai Lữ Hùng được nghe Trần Hưng Quốc gọi Kim Kiếm Sư Vương là quốc địch. Hiển nhiên Trần Hưng Quốc biết rất rõ quan hệ phu thê giữa ông và Mê Hồn Cung Chủ Hồ Trưởng Hoa, y còn biết rõ cả những hoạt động bí mật của Sư Vương mà Lữ Hùng không biết. Y chỉ không ngờ rằng Sư Vương Thi Thiết đã chường mặt ra sớm hơn ở Mê Hồn Cung khi ông biết rằng ái thê đang bị lâm nguy.

Lữ Hùng hỏi:

- Kim Kiếm Sư Vương Thi Thiết đã bỏ tổng đàn Kim Kiếm Giáo, tuyệt tích giang hồ đã lâu. Vì lẽ gì huynh đài gọi ông ta là quốc địch?

Trần Hưng Quốc hừ một tiếng đáp:

- Quả thật y lìa bỏ tổng đàn đã hai mươi năm để săn đuổi Trần Vũ Thành. Không tìm thấy Trần Vũ Thành trong nước, y đi khắp các hải đảo, nơi Trần Vũ Thành có rất nhiều bằng hữu làm nghề cướp biển. Ở Vân Đồn, y nghe nói đến một người họ Trần đã được tôn làm thủ lãnh người Thoán Bạc. Y bèn tìm đến, hy vọng sẽ bắt được Trần Vũ Thành. Nhưng tới nơi, y biết rằng vị thủ lãnh ấy chẳng phải là Trần Vũ Thành mà là tại hạ. Lúc đó tại hạ đã qua biên giới, y ở lại trong đám người Thoán Bạc, biết họ sửa soạn binh giáp theo tại hạ nam chinh bèn thuyết phục các tộc trưởng bỏ ý định đó. Hậu quân của tại hạ bị sụp đổ, việc lớn bị phá hoại nặng nề là do tên quốc địch ấy.

Lữ Hùng hỏi:

- Người Thoán Bạc phải chăng cũng gọi là người Di?

Trần Hưng Quốc gật đầu đáp:

- Phải! Họ là một dân tộc man di rất đông người, ở khắp vùng Khâm châu, Liêm châu. Đó là một kho nhân lực rất lớn.

Lữ Hùng thở dài. Bây giờ thì chàng đã hiểu rõ vì sao Trần Hưng Quốc vốn rất mềm dẻo, thường dùng ân uy để khuất phục người mà lại đối phó với Mê Hồn Cung một cách thô bạo và độc ác, không hề một chút nể nang. Té ra y rất căm thù Kim Kiếm Sư Vương Thi Thiết.

Lúc này nhiều ngọn đuốc tập trung soi tòa Ngọc cung rất rõ. Bọn bát tiên đã vượt qua cầu, đứng thành hàng ngang trước khuôn cửa đại sảnh mở rộng. Một lão đạo sĩ bỗng rút phát trần, bay vút vào. Vì trong đại sảnh cũng có ánh đuốc sáng nên cử động của lão đạo sĩ này được thấy rất rõ. Người đang lao tới, lão bỗng như vấp phải một bức tường vô

hình. Chỉ nghe thấy lão hét lên một tiếng cùng cực kinh hoàng, người quay tít trên không, cây phát trần bay ngang bay dọc rất kỳ cục. Nghe lão kêu ôi, ôi liên mấy tiếng, lão đạo sĩ thứ hai liền rút dây lưng rất dài, quăng vào quần lấy đồng bọn kéo phăng ra ngoài. Té ra đạo sĩ đầu tiên xông vào đã bị tên đầy người như lông nhím, đây là những mũi tên nổ rất nhẹ và ngắn nhưng cắm rất sâu, chứng tỏ trường lực của cánh nổ rất mạnh. Bảy lão đạo sĩ phái Điểm Thương cùng khóc rống lên.

Nhờ ánh đuốc, có thể lơ mờ nhìn thấy trong đại sảnh có chằng đầy những sợi tơ mỏng như lưới nhện. Người đột nhập đại sảnh chỉ cần đụng vào các dây này là những giàn nổ Cao Lỗ sẽ phóng ra hàng loạt tên cực nhanh từ nhiều phía.

Một lão đạo sĩ kêu to:

- Một người của chúng ta đã chết!

Sáu người kia cùng gào khóc theo:

- Đúng là đã chết!

Lão đạo sĩ nằm dưới đất rên lên một tiếng nói:

- Các người bảo ai chết?

Sáu lão đạo sĩ đang khóc bèn nhảy dựng lên la to:

- Y chưa chết! Thật ra y chưa chết! Chúng ta hãy xông vào, báo thù cho y đi!

Một đạo sĩ vung tít phát trần hăm hở nhảy vào. Nhưng cũng như người trước, lão bị dây hất vội lại. Cây phát trần vướng dây quờ quạng rất kỳ dị, không khác gì con ruồi mắc lưới, khi được lôi ra lão cũng nằm ngửa dưới đất, rên hừ hừ. Ngực và cạnh sườn đều bị tên nổ ghim sâu.

Một tên chỉ huy gia binh, đội nón sơn chớp nhọn có gù đỏ bỗng tiến lên. Theo sau y là một chiếc xe do bốn tên gia binh cong lưng đẩy. Trên xe chất đầy những cái ống tre lớn. Y nói với bát tiên:

- Xin các vị tiền bối lùi xa mau! Để quan binh đảm trách việc công thành.

Đội bọn đạo sĩ vác người bị thương lùi qua cầu, y cầm đuốc châm vào ngòi cháy trên xe. Bọn gia binh mím môi đẩy mạnh chiếc xe vào đại sảnh rồi lao đầu chạy trở lui. Một tiếng nổ nhỏ vang lên và ngay tức khắc được tiếp nối bằng một tiếng nổ lớn kinh thiên động địa. Lửa phụt cao trên nóc đại sảnh và cả kiến trúc Ngọc cung bỗng nghiêng đi, tiếng lửa cháy và tiếng gỗ, đá nứt vỡ vang lên rào rào.

Bọn Hồng Gia Tam Kiệt đã nhảy tới phía trước, sẵn sàng chặn bắt Mê Hồn Cung Chủ khi bà thoát ra. Mắt chúng căng thẳng, toàn thân chúng sẵn sàng như tên đặt trên

dây cung. Nhưng trong đám lửa và khói, tòa Ngọc cung mất nóc đang nghiêng dần xuống mặt nước mà không thấy có bóng người nào.

Trần Hưng Quốc giậm chân nói:

- Mê Hồn Cung Chủ đã chết hay đã tẩu thoát? Dù sao thì cũng phải vào tìm ra xác mụ, để treo lên cho quạ rĩa thây. Nếu Thi Thiết cảm thấy đau lòng tìm đến chôn xác ái thiê của y, ta sẽ bắt y như bỏ cua vào trong rọ.

Y rảo bước tiến về phía Ngọc cung, miệng nói với Liệt Hỏa Chân Nhân:

- Thằng Tư! Người đôn đốc việc tìm xác Mê Hồn Cung Chủ, cô gia và bọn Hồng Gia Tam Kiệt đi xem bọn đạo sĩ Thông Thánh Quán bị giam giữ nơi nào?

Lữ Hùng khẽ buông tiếng thở dài. Lần đầu tiên chàng nhìn thấy một trận chiến đấu có quan binh tham dự. Các hoạt động thật thứ tự, phân minh, chuẩn bị rất chu đáo, ra tay thật quyết liệt không có chút khoan nhượng nào. Sức mạnh phá hoại thật không tưởng tượng được ra. Thế mà cái bị đè bẹp chỉ là một tòa nhà không. Kim Kiếm Sư Vương và Mê Hồn Cung Chủ đã phòng bị. Hẳn là người trong Ngọc cung đã thoát ra ngoài từ lâu. Cái bị tan tành thảm hại nhất đêm nay tể ra lại là lòng kiêu hãnh tàn bạo của chính Trần Hưng Quốc.

Lữ Hùng quay người lại vì có tiếng cười khúc khích sau lưng. Tiểu Hinh, Tiểu Hương đang đứng nhìn chàng bên cạnh một khóm trúc thấp. Tiểu Hinh nói:

- Lữ đại hiệp! Cung chủ mời đại hiệp, xin đi lối này!

Tiểu Hinh bước đi trước dẫn đường. Tiểu Hương đi sau bồng nhét vào tay chàng một vật nói:

- Đại hiệp ăn trái cây này cho đỡ khát. Trái hồng ngâm cuối cùng của Mê Hồn Cung đó!

- o O o -